

Số: 02/2022/QĐST-KDTM

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 213 và Điều 483 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 26/2021/TLST- KDTM ngày 28 tháng 10 năm 2021, về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần Thương mại Đ

Địa chỉ: Số 23K H, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Đại diện: Ông Huỳnh Bá Thăng L, chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật H

Địa chỉ: Số 1, Lô 13A, Khu đô thị Trung Y, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trung S, sinh năm 1975 - Chức vụ: Giám đốc

**2. Bị đơn:** Công ty Cổ phần T

Địa chỉ: Số 6, tổ 2, phường P, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thành N, sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Công ty Cổ phần T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Thương mại Đ tổng số tiền là 1.538.937.907đ (một tỷ năm trăm ba mươi tám triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm linh bảy đồng), trong đó số tiền gốc 1.114.520.000 đồng; tiền lãi tính từ ngày 23/3/2018 cho đến ngày 31/3/2022 là 424.417.907 đồng.

Thời hạn thanh toán: Ngày 10/5/2022.

**2.2.** Trong trường hợp Công ty Cổ phần T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo thời hạn trên, Công ty Cổ phần Thương mại Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần T không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.3.** Về án phí: Công ty Cổ phần T phải chịu án phí KDTM sơ thẩm có giá ngạch là 29.084.068 đồng nộp vào Ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Thương mại Đ số tiền 27.000.000 đồng tiền Tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000661 ngày 28/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự TP Thái Nguyên

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TP. TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thanh Nhân**